

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2024 (từ 01/01/2024 đến 31/12/2024)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản An Giang
- Địa chỉ trụ sở chính: 1234 Trần Hưng Đạo, Bình Đức, Long Xuyên, An Giang
- Điện thoại: 0296.3852368 Fax: 0296.3852202 Email: agifish.co@agifish.com.vn
- Vốn điều lệ: 281.097.430.000 đồng (Hai trăm tám mươi một tỷ, không trăm chín mươi bảy triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: AGF
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/NQĐHĐCĐ/2024	21/6/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang, bắt đầu vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại Văn phòng Công ty Agifish, số 1234 đường Trần Hưng Đạo, Phường Bình Đức, TP Long Xuyên, Tỉnh An Giang. Với sự tham dự của cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cho **24.732.651** cổ phần trên tổng số **28.109.743** cổ phần có quyền biểu quyết đạt 87,99% vốn điều lệ.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 và Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập.

Hội đồng quản trị đã đề ra nhiều giải pháp đưa Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn như: các giải pháp giảm giá thành sản xuất từ khâu nguyên liệu cho đến chế biến và xuất khẩu để ổn định doanh thu, lợi nhuận và thu nhập cho người lao động. Tuy nhiên do ảnh hưởng từ thị trường Trung Quốc (thị trường xuất khẩu chính của các đơn vị gia công) làm cho các đơn vị gia công phải tạm ngừng sản xuất thường xuyên trong thời gian dài, ảnh hưởng nghiêm trọng đến doanh thu và hiệu quả hoạt động của Công ty; ảnh hưởng cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine làm cho sức mua thị trường Châu Âu giảm mạnh, ảnh

hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty.

Cộng với kết quả kinh doanh không thuận lợi từ nhiều năm trước lỗ lũy kế hơn 866 tỷ đồng, làm cho các ngân hàng siết chặt nguồn vốn vay của Công ty (bên cạnh đó các ngân hàng tiếp tục thu hồi vốn vay từ 5-10%/năm), dẫn đến thiếu nguồn vốn đáp ứng cho sản xuất, các vùng nuôi thiếu nguồn vốn để nuôi trồng phải ngưng nuôi trong khi đây là các vùng nuôi thuê của Nhà nước dẫn đến kết quả lỗ hơn 3 tỷ đồng buộc phải cho thuê các vùng nuôi để tiết giảm chi phí. Việc không đủ nguyên liệu sản xuất, phải tạm ngừng 03 nhà máy chế biến, để cho đơn vị khác gia công chỉ mang tính tạm thời duy trì lực lượng lao động và khấu hao máy móc, thiết bị, không đủ bù các chi phí tài chính phát sinh, nhất là lãi vay dẫn đến kết quả kinh doanh không được tốt như kỳ vọng; Đây là nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh lỗ

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,63% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 2: Thông qua báo cáo của Ban Giám đốc năm 2023

- Tổng doanh thu trong niên độ 2023 chỉ đạt hơn 452 tỷ đồng (trong đó doanh thu gia công là hơn 190 tỷ đồng), lợi nhuận âm hơn 6 tỷ đồng, nhưng so với năm trước lỗ hơn 19 tỷ đồng thì đây là kết quả khả quan. Nguyên nhân chính của kết quả này là do hiệu quả kinh doanh nhiều năm liền có lợi nhuận âm, dẫn đến hạn mức cho vay vốn của các ngân hàng thấp, nguồn vốn phục vụ cho sản xuất hầu như không có, thị trường bị thu hẹp, mất dần những khách hàng truyền thống do không có hàng xuất theo yêu cầu khách hàng; Cơ cấu hàng xuất khẩu chỉ tập trung ở thị trường Châu Á, Úc và Châu Âu. Các yếu tố dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm 2023 không thuận lợi như sau:

* Không có nguyên liệu để chủ động sản xuất cung cấp cho các khách hàng khi có yêu cầu đặt hàng, cũng như mở rộng sang các thị trường mới, lại phải mất đi một số khách hàng do không đáp ứng được cho các hợp đồng;

* Cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine kéo dài làm cho khủng hoảng nhiên liệu toàn cầu, kéo lạm phát nhiều nơi tăng cao kỷ lục, các ngân hàng phải nâng cao lãi suất, ảnh hưởng đến thu nhập và mức sinh hoạt của người dân, phải hạn chế chi dùng, sức mua giảm mạnh;

* Thị trường Trung quốc có nhiều biến động, các đơn vị gia công xuất hàng bị ứ đọng, thu hồi nợ chậm, khách hàng ép giá... dẫn đến tình trạng phải thường xuyên ngừng sản xuất trong thời gian kéo dài, ảnh hưởng đến doanh thu gia công của Công ty làm cho hiệu quả không có;

* Các ngân hàng tiếp tục siết chặt tín dụng, các gói tài trợ vay thấp không đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất (lại còn thu hồi nguồn vốn vay từ 5-10%), ảnh hưởng đến vòng quay vốn, thiếu vốn để mua nguyên liệu sản xuất cũng như duy trì nguồn nuôi của Công ty, dẫn đến thiếu nguyên liệu, không có sản phẩm để cung cấp cho thị trường vào những lúc khách hàng mua hàng, lỗ mất thời cơ kinh doanh; Công ty phải mua lại thành phẩm từ các đơn vị gia công để xuất khẩu nhằm giữ chân các khách hàng truyền thống nên kết quả từ hòa vốn đến thua lỗ;

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,63% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023.

- Giám sát việc tuân thủ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty.

- Kiểm soát các Báo cáo Tài chính nhằm đánh giá trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Kiểm soát việc tuân thủ qui định công bố thông tin của Công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,63% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2023

ĐVT: Đồng Việt Nam			
STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
I	Tổng lợi nhuận đến 31/12/2022	-866.563.218.788	
II	Tổng lợi nhuận của niên độ 2023	-6.023.001.615	
III	Tổng lợi nhuận Lũy kế (I+II)	-872.586.220.403	
	Phương án phân phối lợi nhuận cần thảo luận		
1	Quỹ dự trữ bắt buộc 5% (dự phòng tài chính)		
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%		
3	Trong đó : Quỹ khen thưởng 60% Quỹ phúc lợi 40%		
4	Chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát		
5	Lợi nhuận còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển		
	Lợi nhuận sau thuế còn lại	-872.586.220.403	

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,63% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 5: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Niên độ 2024
1	Sản lượng cá tra fillet xuất khẩu	tấn	1.850
2	Sản lượng tiêu thụ nội địa - Hàng Fillet - Hàng GTGT	tấn	1.200
3	Kim ngạch xuất khẩu	USD	5.500.000
4	Kim ngạch nhập khẩu	USD	
5	Doanh thu Trong đó phí gia công	tỷ đồng tỷ đồng	500 255
6	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	5
7	Tổng lao động	Người	1.600
8	Thu nhập bình quân người/tháng	đ/n/t	6.000.000

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% trên tổng số cổ phần tham dự

Điều 6: Giao quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2024 chọn 1 trong các đơn vị sau : A&C, PWC, Ernst & Young Việt Nam, Deloitte, AASC.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 7: Sửa đổi khoản 1, điều 4 Điều lệ Công ty

Nội dung khoản 1 điều 4 Điều lệ Công ty trước khi sửa đổi	Nội dung khoản 1 điều 4 Điều lệ Công ty sau khi sửa đổi
<ul style="list-style-type: none">- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (1020 (Chính));- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (4669);- Bán buôn đồ uống (4633);- Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (2100);- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (1080);- Lắp đặt hệ thống điện (4321);- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (4322);- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (2599);- Nuôi trồng thủy sản nội địa (0322);- Chuẩn bị mặt bằng (4312);- Xây dựng nhà các loại (4100);- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (4390);- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (4659);- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (6810);- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (8299);- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (5210);- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (4933);- Cho thuê xe có động cơ (7710);- Bán buôn thực phẩm (4632);	<ul style="list-style-type: none">- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (1020 (Chính));- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (4669);- Bán buôn đồ uống (4633);- Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (2100);- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (1080);- Lắp đặt hệ thống điện (4321);- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (4322);- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (2599);- Nuôi trồng thủy sản nội địa (0322);- Chuẩn bị mặt bằng (4312);- Xây dựng nhà các loại (4100);- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (4390);- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (4659);- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (6810);Chi tiết: Cho thuê văn phòng (68103)Chi tiết: Cho thuê đất nuôi trồng thủy sản (68104)- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (8299);- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (5210);- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (4933);- Cho thuê xe có động cơ (7710);- Bán buôn thực phẩm (4632);- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (4649)

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% trên tổng số cổ phần tham dự.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Châu Duy Cường	Chủ tịch, thành viên độc lập	23/6/2023	
2	Ông Dương Ngọc Minh	Phó Chủ tịch, thành viên không điều hành	23/6/2023	
3	Ông Nguyễn Văn Ký	Tổng Giám đốc, Thành viên	23/6/2023	
4	Ông Nguyễn Văn Dũng	Phó Tổng Giám đốc, thành viên	23/6/2023	
5	Ông Huỳnh Xuân Vinh	Phó Tổng Giám đốc, thành viên	23/6/2023	
6	Ông Võ Quốc Khánh	Thành viên độc lập	23/6/2023	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên hội đồng quản trị	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Châu Duy Cường	4/4	100%	
2	Ông Dương Ngọc Minh	4/4	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Ký	4/4	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Dũng	4/4	100%	
5	Ông Huỳnh Xuân Vinh	4/4	100%	
6	Ông Võ Quốc Khánh	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Tổng giám đốc tiếp tục tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh. Tiếp tục chấn chỉnh lại công tác quản lý, điều hành, tháo gỡ khó khăn của thị trường.

Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Hội đồng quản trị. Báo cáo đầy đủ và kịp thời cho Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đề xuất các giải pháp liên quan đến chiến lược phát triển để HĐQT đưa ra quyết định cuối cùng, cụ thể là :

- Các nhà máy của Công ty hiện nay đều phải cho thuê gia công để duy trì hoạt động và đảm bảo việc làm cho người lao động mà hiệu quả thì chỉ đủ bù chi phí; Thị trường Trung Quốc lại không ổn định buộc các đơn vị gia công phải thường xuyên sản xuất với sản lượng dưới mức công suất, dẫn đến doanh thu gia công không đạt được kỳ vọng.

- Không có nguyên liệu để sản xuất và cung cấp cho khách hàng khi có các đơn đặt hàng, cũng như mở rộng sang các thị trường mới, làm cho khách hàng ngày càng mất đi do không đáp ứng được cho các hợp đồng;

- Các ngân hàng tiếp tục siết chặt tín dụng, các gói tài trợ vay đều ngắn hạn với lãi suất cao (lại còn thu hồi nguồn vốn vay từ 5-10%), ảnh hưởng đến vòng quay vốn, lại còn phải chịu áp lực lớn về đáo hạn vốn vay làm cho Công ty luôn trong tình trạng thiếu vốn để tự chủ sản xuất, kinh doanh; Nguồn hàng xuất khẩu dựa vào nguồn hàng từ các đơn vị gia

gia công để duy trì khách hàng truyền thống nên hiệu quả không có;

- Không có nguồn vốn để tự chủ nuôi, nên các vùng nuôi phải tạm ngừng nuôi, cho các đơn vị và cá nhân bên ngoài thuê để bù đắp chi phí, chỉ duy trì sản lượng nuôi thấp ở 01 vùng nuôi mặc dù hiệu quả nuôi rất khả quan.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *không có*

5. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã họp 04 lần trong năm 2024 và ban hành 03 Nghị quyết và 01 quyết định:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQHĐQT/2024	20/5/2024	Nghị quyết HĐQT V/v tìm kiếm đối tác hợp tác mở rộng kinh doanh hoặc thanh lý tài sản.	100%
2	02/NQHĐQT/2024	28/6/2024	Nghị quyết HĐQT V/v xem xét miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	100%
3	04/NQHĐQT/2024	25/10/2024	Nghị quyết HĐQT V/v bổ nhiệm người thay thế Bà Nguyễn Phạm Bảo Châu	100%
04	01/QĐ.HĐQT/2024	01/11/2024	Quyết định của Chủ tịch HĐQT V/v thu hồi và hủy Nghị quyết số 04/NQHĐQT/2024	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Phạm Bảo Châu	Trưởng ban	23/6/2023	Cử nhân tài chính kế toán
2	Bà Lê Thị Ngọc Giàu	Thành viên	23/6/2023	Cử nhân tài chính doanh nghiệp
3	Ông Nguyễn Tường Huy	Thành viên	23/6/2023	Cử nhân tài chính doanh nghiệp

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp %	Tỷ lệ biểu quyết %	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Ngọc Giàu	2/2	100	100	

2	Bà Nguyễn Phạm Bảo Châu	2/2	100	100	
3	Ông Nguyễn Tường Huy	2/2	100	100	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát đã tổ chức 2 cuộc họp định kỳ để xem xét các báo cáo tài chính năm 2024.

Giám sát việc tuân thủ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty. Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý.

Kiểm soát các báo cáo tài chính nhằm đánh giá trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Công ty chấp hành tốt quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty cổ phần đại chúng niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, thành viên BGD trong kỳ báo cáo qua là phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ Công ty và tuân thủ qui định của pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: tốt

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Ký	24/02/1958	Cử nhân NT CB thủy sản	23/6/2023
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	23/3/1976	Cử nhân tin học	23/6/2023
3	Ông Huỳnh Xuân Vinh	28/6/1982	Thạc sĩ kinh tế	23/6/2023

V. Kế toán Trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Hồ Xuân Hương	15/9/1977	Cử nhân Kinh tế	19/7/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy CMND/ĐK DN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
01	Công ty cổ phần Hùng Vương			12005075 29 21/11/201 4	Lô 44, KCN Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	28/03/2009			
02	Tổng công ty đầu tư và quản lý vốn nhà nước			01019929 21 30/09/201 4	117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hoà, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	28/06/2001			
	Hội đồng quản trị								
1	Châu Duy Cường		Chủ tịch HĐQT						
1.1	Dương Thị Xuân Quyên								Vợ
1.2	Châu Nguyễn Khang								Con
1.3	Châu Chót								Cha ruột
1.4	Nguyễn Ngọc Lệ								Mẹ ruột
1.5	Châu Hồng Phúc								Em ruột
1.6	Trương Mỹ Vân								Em dâu
1.7	Châu Ngọc Thảo								Em ruột
1.8	Phạm Phước Bình								Em rể
1.9	Châu Ngọc Cúc								Em ruột
1.10	Huỳnh Quang Đồng								Em rể
1.11	Châu Ngọc Dịu								Em ruột

1.12	Diệp Thanh Toàn							Em rể
1.13	Châu Ngọc Thái							Em ruột
1.14	Đinh Thị Ngọc Tuyết							Mẹ Vợ
2	Dương Ngọc Minh		Phó Chủ tịch HĐQT					
2.1	Nguyễn Thị Trừ							Mẹ ruột
2.2	Dương Thị Ngọc Hồng							Con ruột
2.3	Dương Ngọc Hương							Em
2.4	Dương Ngọc Lang							Em
2.5	Nguyễn Ngọc Huệ							Em
2.6	Dương Ngọc Hà							Em
2.7	Nguyễn Thị Ngọc Sương							Em
2.8	Nguyễn Văn Sang							Em
2.9	Nguyễn Văn Trọng							Em
3	Nguyễn Văn Ký		TGD - TV HĐQT					
3.1	Trần Thanh Hằng							Vợ
3.2	Nguyễn Ngọc Khang							Con
3.3	Nguyễn Thụy Hồng Ân							Con
3.4	Nguyễn Thu Vân							Em
3.5	Nguyễn Thu							Em

	Thủy								
3.6	Nguyễn Ngọc Nga								Em
3.7	Nguyễn Ngọc Dũng								Em
3.8	Nguyễn Ngọc Hà								Em
4	Nguyễn Văn Dũng		Phó TGD - TV HDQT						
4.1	Nguyễn Văn Ngọc								Cha ruột
4.2	Trần Thị Cúc								Mẹ ruột
4.3	Hồ Bình Khương								Cha Vợ
4.4	Nguyễn Ngọc Thủy								Mẹ vợ
4.5	Hồ Ngọc Trâm								Vợ
4.6	Nguyễn Hồ Gia Khánh								Con ruột
4.7	Nguyễn Hồ Nam								Con ruột
4.8	Nguyễn Văn Hùng								Anh ruột
4.9	Nguyễn Thị Mỹ Lệ								Chị ruột
4.10	Nguyễn Thị Mỹ An								Em ruột
4.11	Nguyễn Thị Mỹ Hằng								Em ruột
4.12	Nguyễn Thanh Sơn								Em ruột
4.13	Nguyễn Văn Út								Anh rể
4.14	Phạm Thị Trang								Chị dâu
4.15	Nguyễn Văn Nho								Em rể
4.16	Phạm Thanh Phong								Em rể
5	Huỳnh Xuân Vinh	009C0 48885	Phó TGD - TV						

			HDQT						
5.1	Huỳnh Hiệp Thành								Cha ruột
5.2	Huỳnh Thị Nhường								Mẹ ruột
5.3	Huỳnh Thanh Long								Em ruột
5.4	Nguyễn Thị Hồng Nhung								Em dâu
6	Võ Quốc Khánh		TV HDQT						
6.1	Võ Văn Ân								Cha ruột
6.2	Phạm Thị Sáng								Mẹ ruột
6.3	Võ Phạm Khánh Đăng								Con ruột
6.4	Võ Phạm Đăng Khoa								Con ruột
6.5	Võ Phạm Khánh Minh								Con ruột
6.6	Võ Thị Thanh Đào								Chị ruột
6.7	Võ Hữu Trí								Anh ruột
6.8	Võ Hữu Phúc								Anh ruột
6.9	Võ Thị Thanh Trúc								Em ruột
6.10	Nguyễn Thiện Chức								Em rể
6.11	Giản Thị Kim Phương								Chị dâu
6.12	Phan Hải Bằng								Em rể
	Ban Kiểm soát								
7	Lê Thị Ngọc Giàu		TV BKS						
7.1	Lê Văn Dũng								Cha ruột
7.2	Nguyễn Thị								Mẹ

	Tám							ruột
7.3	Nguyễn Phước Huệ							Cha chồng
7.4	Thái Thị Mìn							Mẹ chồng
7.5	Nguyễn Phước Đức							Chồng
7.6	Nguyễn Phước Huy							Con ruột
7.7	Lê Thị Kỳ Trân							Em ruột
7.8	Quách Kim A Nhi							Em rể
7.9	Lê Quốc Khánh							Em ruột
7.10	Châu Phương Thảo							Em dâu
7.11	Lê Quốc Thanh							Em ruột
7.12	Nguyễn Thị lành							Em dâu
7.13	Lê Quốc Đại							Em ruột
8	Nguyễn Phạm Bảo Châu	003C0 02106	Trườn g BKS					
8.1	Nguyễn Kinh Luân							Cha ruột
8.2	Phạm Thị Kim Hương							Mẹ ruột
8.3	Nguyễn Văn Xê							Cha chồng
8.4	Huỳnh Thị Ánh							Mẹ chồng
8.5	Nguyễn Hoàng An							Chồng
8.6	Nguyễn Hoàng An Nhật							Con ruột
8.7	Nguyễn Hoàng Minh Nhật							Con ruột
8.8	Nguyễn Phạm Quốc							Anh ruột

	Bảo								
8.9	Phan Thị Kim Ngọc								Chị dâu
8.10	Nguyễn Phạm Quốc Cường								Anh ruột
8.11	Nguyễn Ngọc Vân								Chị dâu
9	Nguyễn Tường Huy		TV BKS						
9.1	Nguyễn Văn Tốt								Cha ruột
9.2	Hà Thúy Nga								Mẹ ruột
9.3	Đoàn Thị Thức								Mẹ vợ
9.4	Nguyễn Thiên Kim								Vợ
9.5	Nguyễn Hà Truyền Thống								Em ruột
9.6	Trần Phạm Hoàng Phương								Em dâu
10	Phùng Đức Hùng Dũng	002C0 41120	Thư ký HĐQT người CBTT						
10.1	Trần Tú Yến	002C0 41081							Vợ
10.2	Phùng Trần Nguyệt Thanh								Con ruột
10.3	Phùng Trần Nhã Uyên								Con ruột
10.4	Phùng Đức Thuận Thiên								Con ruột
10.5	Phùng Đức Quang Vũ								Anh ruột
10.6	Huỳnh Diệu Mai								Chị dâu
10.7	Phùng Đức Anh Minh								Anh ruột
10.8	Nguyễn Thị								Chị

	Phỉ								dâu
10.9	Phùng Thị Thiên Hương								Chị ruột
10.10	Phùng Đức Thanh Thủy								Anh ruột
10.11	Nguyễn Thị Hồng Điệp								Chị dâu
10.12	Trần Kim Hưng								Cha vợ
10.13	Trần Huệ Nghi								Mẹ vợ
11	Hồ Xuân Hương		Kế toán trưởng						
11.1	Hồ Văn Bạc								Cha ruột
11.2	Phạm Thị Dung								Mẹ ruột
11.3	Khưu Phong Nhã								Chồng
11.4	Khưu Phong Vương								Con ruột
11.5	Khưu Kim Ngân								Con ruột
11.6	Hồ Xuân Kiều								Chị ruột
11.7	Hồ Xuân Trang								Chị ruột
11.8	Khưu Văn Do								Cha chồng
11.9	Lê Thị Chanh								Mẹ Chồng

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	---------------------------------	-------------------------------	---------------------------------	----------------------------------------------	--------------------------------------------	---------

			NSH	liên hệ		thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)		

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác : không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (danh sách cổ đông chốt ngày 20/02/2024)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy CMND/ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
01	Công ty cổ phần Hùng Vương			1200507529 21/11/2014	Lô 44, KCN Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	22.370.625	79,58%	
02	Tổng công ty đầu tư và			0101992921	117 Trần Duy Hưng, P. Trung	2.316.892	8,24%	

	quản lý vốn nhà nước			30/09/2014	Hoà, Q. Cầu Giấy, Hà Nội			
	Hội đồng quản trị							
1	Châu Duy Cường		Chủ tịch HĐQT			0		
1.1	Dương Thị Xuân Quyên					0		Vợ
1.2	Châu Nguyễn Khang					0		Con
1.3	Châu Chót					0		Cha ruột
1.4	Nguyễn Ngọc Lệ					0		Mẹ ruột
1.5	Châu Hồng Phúc					0		Em ruột
1.6	Trương Mỹ Vân					0		Em dâu
1.7	Châu Ngọc Thảo					0		Em ruột
1.8	Phạm Phước Bình					0		Em rể
1.9	Châu Ngọc Cúc					0		Em ruột
1.10	Huỳnh Quang Đông					0		Em rể
1.11	Châu Ngọc Dịu					0		Em ruột
1.12	Diệp Thanh Toàn					0		Em rể
1.13	Châu Ngọc Thái					0		Em ruột
1.14	Đinh Thị Ngọc Tuyết							Mẹ Vợ
2	Dương Ngọc Minh		Phó Chủ tịch HĐQT			0		
2.1	Nguyễn Thị Trừ					0		Mẹ ruột
2.2	Dương Thị Ngọc Hồng					0		Con ruột

2.3	Dương Ngọc Hương					0		Em
2.4	Dương Ngọc Lang					0		Em
2.5	Nguyễn Ngọc Huệ					0		Em
2.6	Dương Ngọc Hà					0		Em
2.7	Nguyễn Thị Ngọc Sương					0		Em
2.8	Nguyễn Văn Sang					0		Em
2.9	Nguyễn Văn Trọng					0		Em
3	Nguyễn Văn Ký		TV HĐQT			0		
3.1	Trần Thanh Hằng					0		Vợ
3.2	Nguyễn Ngọc Khang					0		Con
3.3	Nguyễn Thụy Hồng Ân					0		Con
3.4	Nguyễn Thu Vân					0		Em
3.5	Nguyễn Thu Thủy					0		Em
3.6	Nguyễn Ngọc Nga					0		Em
3.7	Nguyễn Ngọc Dũng					0		Em
3.8	Nguyễn Ngọc Hà					0		Em
4	Nguyễn Văn Dũng		Phó TGD - TV HĐQT			0		
4.1	Nguyễn Văn Ngọc					0		Cha ruột
4.2	Trần Thị Cúc					0		Mẹ ruột

4.3	Hồ Bình Khương				0		Cha Vợ
4.4	Nguyễn Ngọc Thủy				0		Mẹ vợ
4.5	Hồ Ngọc Trâm				0		Vợ
4.6	Nguyễn Hồ Gia Khánh				0		Con ruột
4.7	Nguyễn Hồ Nam				0		Con ruột
4.8	Nguyễn Văn Hùng				0		Anh ruột
4.9	Nguyễn Thị Mỹ Lệ				0		Chị ruột
4.10	Nguyễn Thị Mỹ An				0		Em ruột
4.11	Nguyễn Thị Mỹ Hằng				0		Em ruột
4.12	Nguyễn Thanh Sơn				0		Em ruột
4.13	Nguyễn Văn Út				0		Anh rể
4.14	Phạm Thị Trang				0		Chị dâu
4.15	Nguyễn Văn Nho				0		Em rể
4.16	Phạm Thanh Phong				0		Em rể
5	Huỳnh Xuân Vinh	009C04 8885	Phó TGD – TV HĐQT		0		
5.1	Huỳnh Hiệp Thành				0		Cha ruột
5.2	Huỳnh Thị Nường				0		Mẹ ruột
5.3	Huỳnh Thanh Long				0		Em ruột
5.4	Nguyễn Thị Hồng Nhung				0		Em dâu
6	Võ Quốc Khánh		TV HĐQT		0		
6.1	Võ Văn Ân				0		Cha ruột
6.2	Phạm Thị Sáng				0		Mẹ ruột

6.3	Võ Phạm Khánh Đăng				0		Con ruột
6.4	Võ Phạm Đăng Khoa				0		Con ruột
6.5	Võ Phạm Khánh Minh				0		Con ruột
6.6	Võ Thị Thanh Đào				0		Chị ruột
6.7	Võ Hữu Trí				0		Anh ruột
6.8	Võ Hữu Phúc				0		Anh ruột
6.9	Võ Thị Thanh Trúc				0		Em ruột
6.10	Nguyễn Thiện Chức				0		Em rể
6.11	Giản Thị Kim Phương				0		Chị dâu
6.12	Phan Hải Bằng				0		Em rể
	Ban Kiểm soát					0	
7	Lê Thị Ngọc Giàu		TV BKS		0		
7.1	Lê Văn Dũng				0		Cha ruột
7.2	Nguyễn Thị Tám				0		Mẹ ruột
7.3	Nguyễn Phước Huệ				0		Cha chồng
7.4	Thái Thị Mìn				0		Mẹ chồng
7.5	Nguyễn Phước Đức				0		Chồng
7.6	Nguyễn Phước Huy				0		Con ruột
7.7	Lê Thị Kỳ Trân				0		Em ruột
7.8	Quách Kim A Nhi				0		Em rể
7.9	Lê Quốc Khánh						Em ruột
7.10	Châu Phương Thảo						Em dâu

7.11	Lê Quốc Thanh							Em ruột
7.12	Nguyễn Thị lành							Em dâu
7.13	Lê Quốc Đại							Em ruột
8	Nguyễn Phạm Bảo Châu	003C00 2106	Trưởng BKS			0		
8.1	Nguyễn Kinh Luân					0		Cha ruột
8.2	Phạm Thị Kim Hương					0		Mẹ ruột
8.3	Nguyễn Văn Xê					0		Cha chồng
8.4	Huỳnh Thị Ánh					0		Mẹ chồng
8.5	Nguyễn Hoàng An					0		Chồng
8.6	Nguyễn Hoàng An Nhật					0		Con ruột
8.7	Nguyễn Hoàng Minh Nhật					0		Con ruột
8.8	Nguyễn Phạm Quốc Bảo					0		Anh ruột
8.9	Phan Thị Kim Ngọc					0		Chị dâu
8.10	Nguyễn Phạm Quốc Cường					0		Anh ruột
8.11	Nguyễn Ngọc Vân					0		Chị dâu
9	Nguyễn Tường Huy		TV BKS			0		
9.1	Nguyễn Văn Tốt					0		Cha ruột
9.2	Hà Thúy Nga					0		Mẹ ruột
9.3	Đoàn Thị Thức					0		Mẹ vợ
9.4	Nguyễn Thiên Kim					0		Vợ
9.5	Nguyễn Hà Truyền Thống					0		Em ruột

9.6	Trần Phạm Hoàng Phượng					0		Em dâu
10	Phùng Đức Hùng Dũng	002C041 120	Thư ký HĐQT, người CBTT			0		
10.1	Trần Tú Yến	002C041 081				0		Vợ
10.2	Phùng Trần Nguyệt Thanh					0		Con ruột
10.3	Phùng Trần Nhã Uyên					0		Con ruột
10.4	Phùng Đức Thuận Thiên					0		Con ruột
10.5	Phùng Đức Quang Vũ					0		Anh ruột
10.6	Huỳnh Diệu Mai					0		Chị dâu
10.7	Phùng Đức Anh Minh					0		Anh ruột
10.8	Nguyễn Thị Phỉ					0		Chị dâu
10.9	Phùng Thị Thiên Hương					0		Chị ruột
10.10	Phùng Đức Thanh Thủy					0		Anh ruột
10.11	Nguyễn Thị Hồng Điệp					0		Chị dâu
10.12	Trần Kim Hưng					0		Cha vợ
10.13	Trần Huệ Nghị					0		Mẹ vợ
11	Hồ Xuân Hương		Kế toán trưởng			0		
11.1	Hồ Văn Bạc					0		Cha ruột
11.2	Phạm Thị Dung					0		Mẹ ruột
11.3	Khưu Phong Nhã					0		Chồng



11.4	Khuu Phong Vương					0		Con ruột
11.5	Khuu Kim Ngân					0		Con ruột
11.6	Hồ Xuân Kiều					0		Chị ruột
11.7	Hồ Xuân Trang					0		Chị ruột
11.8	Khuu Văn Do					0		Cha chồng
11.9	Lê Thị Chanh					0		Mẹ chồng

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội
- Lưu: VT



Chủ tịch Hội đồng quản trị

Châu Duy Cường